

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19/2010/QĐ-UBND

Điện Biên Phủ, ngày 10 tháng 9 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH**Ban hành Quy định về quản lý dạy thêm học thêm
trên địa bàn tỉnh Điện Biên****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25/11/2009;

Căn cứ Quyết định số: 03/2007/QĐ-BGDĐT ngày 31/01/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về quản lý dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Điện Biên”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số: 641/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định về dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Xuân Kôi

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về quản lí dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Điện Biên
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 19/2010/QĐ-UBND
ngày 10 tháng 9 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc quản lí dạy thêm học thêm; trường hợp dạy thêm phải được cấp giấy phép và các trường hợp dạy thêm được miễn cấp giấy phép; trình tự, thủ tục và thẩm quyền cấp, gia hạn và thu hồi giấy phép dạy thêm; điều kiện bảo đảm chất lượng dạy thêm học thêm; mức thu và sử dụng tiền dạy thêm.

2. Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan đến việc dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Mục đích của việc dạy thêm học thêm

Việc dạy thêm học thêm là nhằm mục đích rèn luyện kĩ năng, củng cố, mở rộng, nâng cao kiến thức đối với người học và quản lí học sinh ngoài giờ học theo yêu cầu của gia đình người học.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện dạy thêm học thêm

1. Nguyên tắc thực hiện dạy thêm học thêm phải được thực hiện theo quy định tại Điều 2 của Quy định về dạy thêm học thêm ban hành kèm theo Quyết định số: 03/2007/QĐ-BGDĐT ngày 31 tháng 01 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và tại quy định này.

2. Khuyến khích việc dạy thêm không thu tiền nhằm mục đích phụ đạo học sinh có học lực yếu kém và bồi dưỡng học sinh giỏi; không dạy thêm quá số buổi và thời gian quy định; việc dạy thêm phải thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện của người học, không ép buộc học thêm dưới mọi hình thức để thu tiền và thực hiện các mục đích khác ngoài mục đích đã được quy định.

3. Dạy thêm học thêm có thu tiền chỉ được thực hiện khi được cấp có thẩm quyền cấp giấy phép.

4. Những trường hợp dạy thêm học thêm không đúng quy định khi được phát hiện, phải đình chỉ hoạt động và xử lý kịp thời theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Các trường hợp không thực hiện dạy thêm học thêm; dạy thêm học thêm trong và ngoài nhà trường

Các trường hợp không thực hiện việc dạy thêm học thêm; dạy thêm học thêm

trong và ngoài nhà trường phải đúng theo quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 5 của Quy định về dạy thêm học thêm ban hành kèm theo Quyết định số: 03/2007/QĐ-BGDĐT ngày 31/01/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, GIA ĐÌNH VÀ CÁ NHÂN VỀ DẠY THÊM HỌC THÊM

Điều 5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý hành chính về dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về công tác giáo dục và đào tạo.

2. Chỉ đạo, quản lý thống nhất công tác dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh; thực hiện việc kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về dạy thêm học thêm.

3. Xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân về dạy thêm học thêm theo thẩm quyền.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

1. Chỉ đạo và triển khai tổ chức thực hiện những quy định của pháp luật về dạy thêm học thêm trên địa bàn thuộc địa phương quản lý.

2. Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện trách nhiệm quản lý, kiểm tra, đôn đốc, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân về dạy thêm học thêm trên địa bàn thuộc địa phương quản lý theo thẩm quyền.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Thực hiện trách nhiệm tại Điều 7 của Quy định về dạy thêm học thêm ban hành kèm theo Quyết định số: 03/2007/QĐ-BGDĐT ngày 31/01/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Phối hợp với các đơn vị liên quan để triển khai tổ chức thực hiện, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm của tổ chức, cá nhân về dạy thêm học thêm theo thẩm quyền.

3. Tham mưu và giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý hành chính về dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh và đôn đốc, kiểm tra các tổ chức, cá nhân triển khai tổ chức, thực hiện.

Điều 8. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo

1. Thực hiện trách nhiệm tại Điều 7 của Quy định về dạy thêm học thêm ban hành kèm theo Quyết định số: 03/2007/QĐ-BGDĐT ngày 31 tháng 01 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Phối hợp với tổ chức hữu quan liên quan trong việc tham mưu và giúp việc cho Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về dạy thêm học thêm của tổ

chức, cá nhân.

Điều 9. Trách nhiệm của Hiệu trưởng nhà trường và người đứng đầu cơ sở giáo dục khác

1. Tổ chức và quản lý dạy thêm học thêm trong nhà trường, đảm bảo quyền lợi của người học; kiểm tra hoạt động dạy thêm học thêm trong nhà trường và ngoài nhà trường của giáo viên, cán bộ, nhân viên do trường mình quản lý.

2. Chấp hành và thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật về dạy thêm học thêm và những quyết định khác về dạy thêm học thêm của cơ quan, tổ chức, cá nhân người có thẩm quyền.

3. Phối hợp với các cơ quan chức năng trong quản lý, đơn đốc, kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm của tổ chức, cá nhân về dạy thêm học thêm có liên quan đến nhà trường và cơ sở giáo dục.

Điều 10. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thực hiện dạy thêm ngoài nhà trường

1. Thực hiện trách nhiệm tại Điều 9 của Quy định về dạy thêm học thêm ban hành kèm theo Quyết định số: 03/2007/QĐ-BGDĐT ngày 31/01/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Chấp hành và thực hiện nghiêm túc quyết định kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo của cơ quan, tổ chức, cá nhân, người có thẩm quyền quản lý và xử lý vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân về dạy thêm học thêm.

Điều 11. Trách nhiệm của gia đình có người học và cá nhân người học

1. Có đơn xin học thêm (gửi cho Hiệu trưởng nhà trường, người đứng đầu cơ sở ngoài nhà trường tổ chức lớp dạy thêm học thêm);

2. Đi học đúng giờ, học tập chuyên cần;

3. Cam kết của người học (có ý kiến xác nhận đồng ý của cha mẹ hoặc người giám hộ) thực hiện đầy đủ các quy định về nội quy học thêm, đóng tiền học thêm cho cơ sở tổ chức lớp học.

Chương III

**TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, THẨM QUYỀN CẤP, GIA HẠN
VÀ THU HỒI GIẤY PHÉP DẠY THÊM**

Điều 12. Cấp giấy phép và miễn cấp giấy phép

1. Việc dạy thêm phải được cấp giấy phép, trừ những trường hợp sau đây:

a) Dạy thêm cho các lớp học đối với người khuyết tật và dạy thêm đối với các lớp học mang tính chất từ thiện.

b) Dạy thêm trong nhà trường theo quy định tại điều 4 của Quyết định số: 03/2007/QĐ-BGDĐT ngày 31 tháng 01 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Tổ chức, cá nhân được miễn cấp giấy phép theo quy định có trách nhiệm báo cáo về tình hình dạy thêm học thêm (theo mẫu M1) với cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

3. Cơ quan có thẩm quyền cấp phép gửi báo cáo về Thanh tra Sở và các phòng chuyên môn theo định kỳ vào tháng 2 và tháng 10 hàng năm để theo dõi, tổng hợp.

Điều 13. Hồ sơ xin cấp giấy phép dạy thêm

Tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép dạy thêm lập 01 bộ hồ sơ, bao gồm:

1. Đơn đề nghị cấp phép dạy thêm (theo mẫu M2 ban hành kèm theo Quy định này);

2. Bản sao văn bằng, chứng chỉ đào tạo chuyên ngành của giáo viên dạy thêm có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền;

3. Giấy xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn nơi đặt địa điểm dạy thêm học thêm về địa điểm và cơ sở vật chất bảo đảm để tổ chức dạy thêm (*đối với trường hợp dạy thêm ngoài nhà trường*); nếu thay đổi địa điểm dạy thêm thì tổ chức, cá nhân phải báo cáo với cơ quan quản lý;

4. Kế hoạch dạy thêm, nội dung chương trình dạy thêm (theo mẫu M3 ban hành kèm theo Quy định này).

5. Phương án thu, chi tài chính.

Điều 14. Hồ sơ xin gia hạn giấy phép dạy thêm

Tổ chức, cá nhân xin gia hạn cấp giấy phép dạy thêm lập 01 bộ hồ sơ, bao gồm:

1. Giấy cấp phép dạy thêm học thêm;

2. Đơn đề nghị gia hạn cấp phép dạy thêm (theo mẫu M2 ban hành kèm theo Quy định này);

3. Bản sao văn bằng, chứng chỉ đào tạo chuyên ngành của giáo viên dạy thêm có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền (*nếu có thay đổi*);

4. Kế hoạch dạy thêm, nội dung chương trình dạy thêm (theo mẫu M3 ban hành kèm theo Quy định này).

5. Phương án thu, chi tài chính.

Điều 15. Thời gian cấp, gia hạn giấy phép dạy thêm

1. Thời gian tổ chức cấp và gia hạn giấy phép dạy thêm: từ ngày 01 tháng 10 đến ngày 30 tháng 11 hàng năm.

2. Thời hạn của giấy phép: 01 năm kể từ ngày cấp.

Điều 15. Trình tự, thủ tục cấp, gia hạn giấy phép dạy thêm

1. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu nộp hồ sơ tại cơ quan có thẩm quyền cấp phép nơi đặt địa điểm dạy thêm học thêm.

2. Trong thời gian 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm

quyền cấp phép sẽ tiến hành thủ tục cấp, gia hạn giấy phép dạy thêm.

3. Trong thời gian 03 ngày kể từ ngày có giấy phép, cơ quan có thẩm quyền cấp, gia hạn giấy phép phải chuyển giấy phép cho tổ chức, cá nhân được cấp.

Điều 16. Lệ phí cấp giấy phép dạy thêm

1. Tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép dạy thêm phải nộp lệ phí theo quy định.

2. Mức thu lệ phí cấp giấy phép dạy thêm được thực hiện theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 17. Thẩm quyền cấp, gia hạn và thu hồi giấy phép dạy thêm

1. Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện cấp giấy phép; gia hạn giấy phép; thu hồi giấy phép dạy thêm học thêm thuộc cấp Trung học phổ thông, Bỏ túc trung học phổ thông và các cơ sở giáo dục khác.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện cấp giấy phép; gia hạn giấy phép; thu hồi giấy phép dạy thêm học thêm thuộc cấp Tiểu học và cấp Trung học cơ sở trên địa bàn quản lý.

Chương IV

ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG DẠY THÊM HỌC THÊM

Điều 18. Về chương trình dạy thêm

1. Chương trình dạy thêm phải bảo đảm đúng mục đích dạy thêm học thêm và phải phù hợp với đối tượng học thêm.

2. Chương trình dạy thêm phải được ghi trong giấy phép dạy thêm.

Điều 19. Tiêu chuẩn người dạy thêm

1. Có phẩm chất đạo đức và phẩm chất nghề nghiệp tốt.

2. Đạt trình độ chuẩn về chuyên ngành đào tạo theo cấp học tương ứng, có nghiệp vụ sư phạm, đủ năng lực giảng dạy và quản lý học sinh (đối với trường hợp dạy trong nhà trường thì người dạy phải đạt trình độ chuyên môn khá trở lên và trong năm học phải hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao).

3. Không vi phạm pháp luật và các quy định của chính quyền địa phương.

Điều 20. Cơ sở vật chất phục vụ cho dạy thêm học thêm

Cơ sở vật chất phục vụ cho dạy thêm học thêm như: trụ sở, bảng viết, bàn ghế, ánh sáng, vệ sinh, diện tích và những cơ sở vật chất khác phải bảo đảm quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định về vệ sinh trường học ban hành kèm theo Quyết định số: 1221/2000/QĐ-BYT ngày 18 tháng 4 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Điều 21. Số lượng học sinh, thời gian, địa điểm dạy thêm học thêm

1. Số lượng học sinh tối đa không quá 35 học sinh trên một lớp đối với cấp Tiểu học và tối đa không quá 45 học sinh trên một lớp đối với các cấp học khác.

2. Địa điểm dạy thêm học thêm trong nhà trường cho học sinh được tổ chức tại nhà trường.

3. Địa điểm dạy thêm học thêm ngoài nhà trường do tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm chuẩn bị.

4. Thời gian dạy thêm học thêm đối với các lớp học trong nhà trường

a) Thời gian học thêm đối với cấp Tiểu học và Trung học cơ sở tối đa 02 buổi/tuần/lớp (mỗi buổi không quá 03 tiết).

b) Thời gian học thêm đối với cấp Trung học phổ thông, Bổ túc trung học phổ thông tối đa 03 buổi/tuần/lớp (mỗi buổi không quá 03 tiết).

c) Trong trường hợp ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông, ôn thi tốt nghiệp Trung học phổ thông chỉ được tổ chức mở lớp ôn thi trước kỳ thi 02 tháng, thời gian học thêm tối đa 05 buổi/tuần/lớp (mỗi buổi không quá 04 tiết).

d) Trong trường hợp ôn thi cao đẳng, đại học: các nhà trường bố trí thời gian phù hợp với nguyện vọng của người học sao cho không quá 3 buổi/tuần/lớp (mỗi buổi không quá 4 tiết).

5. Thời gian dạy thêm học thêm đối với các lớp học do tổ chức, cá nhân khác thực hiện ngoài nhà trường do tổ chức, cá nhân thỏa thuận với người học về thời gian dạy thêm học thêm cho phù hợp.

Chương V **VỀ MỨC THU VÀ SỬ DỤNG TIỀN HỌC THÊM**

Điều 22. Mức thu tiền học thêm

1. Mức thu tiền của học sinh để chi trả cho 01 tiết dạy thêm của giáo viên (bao gồm cả việc chi cho công tác quản lý, cơ sở vật chất, quỹ phúc lợi) căn cứ vào mức lương tối thiểu chung theo quy định hiện hành và được thu vào đầu tháng, cụ thể:

a) Phụ đạo học sinh học lực yếu, kém: mức thu tiền học thêm không vượt quá 10% mức lương tối thiểu chung/ tiết dạy.

b) Dạy thêm cho những học sinh có nguyện vọng củng cố, bổ sung kiến thức; ôn thi tuyển sinh Trung học phổ thông cho học sinh lớp 9; ôn thi tốt nghiệp Trung học phổ thông cho học sinh lớp 12: mức thu tiền học thêm không vượt quá 13% mức lương tối thiểu chung/tiết dạy.

c) Trong trường hợp ôn thi tuyển sinh đại học, cao đẳng cho học sinh lớp 12: mức thu tiền học thêm không vượt quá 20% mức lương tối thiểu chung/ tiết dạy.

2. Đối với các lớp dạy thêm học thêm ngoài nhà trường mức thu để chi trả cho một tiết dạy do người dạy và người học thỏa thuận, nhưng không vượt quá 110% mức thu của từng đối tượng quy định tại điểm a, b, c Khoản 1 Điều này.

Điều 23. Quản lý và sử dụng tiền dạy thêm học thêm

1. Nhà trường, cơ sở giáo dục và tổ chức, cá nhân khác tổ chức dạy thêm học thêm phải thực hiện đúng quy định của pháp luật về quản lý tài chính.

2. Nội dung chi đối với tiền thu học thêm trong nhà trường:

- a) Chi thù lao 80% cho giáo viên trực tiếp giảng dạy;
- b) Chi 10% cho công tác quản lý tại cơ sở;
- c) Chi 5% cho tiền điện, nước, vệ sinh, mua sắm tài liệu, dụng cụ dạy thêm, bù hao mòn tài sản phục vụ dạy thêm học thêm;
- d) Chi 5% cho quỹ phúc lợi.

3. Nội dung chi đối với tiền thu học thêm ngoài nhà trường: được sử dụng, chi trả theo sự thỏa thuận giữa tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm và người trực tiếp giảng dạy.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 24. Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm phối hợp với các Sở, Ban, Ngành có liên quan và các địa phương tổ chức triển khai và hướng dẫn cụ thể việc thực hiện Quy định về dạy thêm học thêm theo Quyết định số: 03/2007/QĐ-BGDĐT ngày 31 tháng 01 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định này trên địa bàn tỉnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Xuân Kôi

SỞ GD&ĐT ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐƠN VỊ:

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên Phủ, ngày.... tháng.... năm 20....

BÁO CÁO**Tình hình dạy thêm học thêm trong nhà trường**

Kính gửi:

1. Báo cáo tình hình dạy thêm học thêm

S TT	Loại hình dạy thêm	Khối	Lớp	Số tiết dạy	Số học sinh	Môn			Kinh phí thu
						Toán	Văn		
1									
2									
...									

2. Danh sách giáo viên dạy thêm

S TT	Họ và tên	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Dạy môn	Lớp	Loại hình dạy thêm
1						
2						
...						

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, ghi rõ họ tên - đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(Mẫu M2)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên Phủ, ngày ... tháng ... năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP (HOẶC GIA HẠN) GIẤY PHÉP DẠY THÊM
(Dùng cho tổ chức, cá nhân, cơ sở giáo dục xin cấp phép)

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo Điện Biên

Tên tổ chức (cá nhân):

Địa chỉ:

Số điện thoại liên lạc:

Sau khi nghiên cứu Quy định về dạy thêm học thêm của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BGDĐT và Quyết định số/2010/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2010 ban hành Quy định về quản lý dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Điện Biên, chúng tôi (tôi) đề nghị được cấp (gia hạn) giấy phép dạy thêm.

Nếu được các cơ quan có thẩm quyền cho phép thực hiện dạy thêm và cấp phép, chúng tôi (tôi) xin cam đoan thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các Quy định về dạy thêm học thêm của Bộ GDĐT; Quy định về dạy thêm học thêm của UBND tỉnh và đảm bảo về kết quả, chất lượng dạy thêm, học thêm cho người học.

Xác nhận của thủ trưởng đơn vị
về trình độ chuyên môn

(Đối với giáo viên đang dạy trong nhà trường)
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Thủ trưởng (cá nhân)
đề nghị cấp giấy phép

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(Mẫu M3)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**KẾ HOẠCH, NỘI DUNG
CHƯƠNG TRÌNH DẠY THÊM, HỌC THÊM**

Tên cơ sở dạy thêm:.....

Địa điểm dạy thêm:.....

Điện thoại liên hệ:

1. Cơ sở vật chấtSố phòng học: trong đó: phòng loại: m²..... phòng loại: m²

Các thiết bị khác:

Tất cả điều kiện về cơ sở vật chất và lớp học đảm bảo yêu cầu tại Quy định về vệ sinh trường học ban hành kèm theo Quyết định số 1221/2000/QĐ-BYT ngày 18/4/2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2. Kế hoạch, nội dung chương trình dạy thêm (Dự kiến)

Buổi	Ngày, tháng, năm	Thời gian dạy	Số lớp	Tổng số HS	Số tiết/buổi	Nội dung
I. Môn..... Lớp						
1						
2						
...						
II. Môn Lớp						
1						
2						
....						

Học phí: đồng/tiết học/học sinh (ghi rõ theo từng cấp).

3. Danh sách trích yếu lý lịch giáo viên dạy thêm (Đối với tổ chức, cơ sở giáo dục xin cấp phép)

STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Đơn vị công tác	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Dạy môn	Chương trình cấp học
1							
2							
...							

4. Danh sách người học

STT	Họ và tên	Lớp	Trường	Kí tên
1				
....				

....., ngày tháng ... năm 20....

Tổ chức (cá nhân)
đề nghị cấp giấy phép
 (Kí, ghi rõ họ tên - đóng dấu)